



# 越南台灣商會聯合總會 投資經營委員會



## 稅務指南 AC-241003 Cẩm nang Thuế 2024-10-31

標題 Tiêu đề	總結第 128/2024/NĐ-CP 號議定中關於促銷活動的四項新規定 TỔNG HỢP 4 ĐIỂM MỚI CỦA NGHỊ ĐỊNH 128/2024/NĐ-CP VỀ HOẠT ĐỘNG KHUYẾN MẠI
編撰 Người soạn	經理 阮維成 會計師 Giám đốc Kế toán Nguyễn Duy Thành
涉及範圍 Phạm vi liên quan	促銷活動，商品和服務，價值上限，時間限制，行政手續，結果 公布，獎項發放，報告義務，電子商務，折扣； Hoạt động khuyến mại, Hàng hóa và dịch vụ, Giới hạn giá trị, Giới hạn thời gian, Thủ tục hành chính, Công bố kết quả, Trao thưởng, Nghĩa vụ báo cáo, Thương mại điện tử, Giảm giá

# 總結第 128/2024/NĐ-CP 號議定中關於促銷活動的四項新規定

## TỔNG HỢP 4 ĐIỂM MỚI CỦA NGHỊ ĐỊNH 128/2024/NĐ-CP VỀ HOẠT ĐỘNG KHUYẾN MẠI

2024 年 10 月 10 日，頒布了第 128/2024/NĐ-CP 號議定，以修訂和補充第 81/2018/NĐ-CP 號議定中的若干條款。以下是第 128/2024/NĐ-CP 號議定中關於促銷活動的四項新規定，企業需加以注意。

Ngày 10/10/2024, Nghị định số 128/2024/NĐ-CP được ban hành nhằm sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2018/NĐ-CP. Sau đây là 04 điểm mới của Nghị định 128/2024/NĐ-CP về hoạt động khuyến mại mà doanh nghiệp cần lưu ý.

1. 新增不適用於促銷商品和服務價值上限規定的情況。

**Bổ sung trường hợp không áp dụng hạn mức tối đa về giá trị hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại**

第 128/2024/NĐ-CP 號議定第 1 條第 1 款補充了不受促銷商品和服務價值上限限制的對象。這是第 128/2024/NĐ-CP 號議定關於促銷活動的一項新規定。

Khoản 1 Điều 1 Nghị định 128/2024/NĐ-CP đã bổ sung đối tượng sẽ không bị áp dụng hạn mức tối đa về giá trị hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại. Đây là một điểm mới của Nghị định 128/2024/NĐ-CP về hoạt động khuyến mại.

具體而言，根據之前的第 81/2018/NĐ-CP 號議定第 6 條，不受促銷商品和服務價值上限限制的促銷活動包括：

Cụ thể, theo Điều 6 Nghị định 81/2018/NĐ-CP trước đây, các hoạt động khuyến mại không bị áp dụng hạn mức tối đa giá trị hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại gồm có:

- 為促銷目的，組織客戶參加文化、藝術、娛樂節目及其他活動；
- Tổ chức cho khách hàng tham gia các chương trình văn hóa, nghệ thuật, giải trí và các sự kiện khác vì mục đích khuyến mại;
- 提供商品或服務樣品，讓客戶免費試用；
- Đưa hàng mẫu, cung ứng dịch vụ mẫu để khách hàng dùng thử không phải trả tiền;
- 贈送不收取任何費用及不附帶購買要求的商品或服務；
- Tặng hàng hóa, cung ứng dịch vụ không thu tiền không kèm theo việc mua bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ;

# 總結第 128/2024/NĐ-CP 號議定中關於促銷活動的四項新規定

## TỔNG HỢP 4 ĐIỂM MỚI CỦA NGHỊ ĐỊNH 128/2024/NĐ-CP VỀ HOẠT ĐỘNG KHUYẾN MẠI

- 銷售商品或提供服務時，附贈抽獎券以便根據公布的規則和獎項選出得獎者（或其他類似的比賽和頒獎形式）；
- Bán hàng, cung ứng dịch vụ có kèm theo phiếu dự thi cho khách hàng để chọn người trao thưởng theo thể lệ và giải thưởng đã công bố (hoặc các hình thức tổ chức thi và trao thưởng khác tương đương);
- 銷售商品或提供服務時，讓客戶參加與購買行為相關的抽獎活動，並根據已公布的規則和獎項隨機選出幸運的得獎者（即帶有抽獎性質的促銷活動）；
- Bán hàng, cung ứng dịch vụ kèm theo việc tham dự các chương trình mang tính may rủi mà việc tham gia chương trình gắn liền với việc mua hàng hóa, dịch vụ và việc trúng thưởng dựa trên sự may mắn của người tham gia theo thể lệ và giải thưởng đã công bố (chương trình khuyến mại mang tính may rủi);
- 組織常客獎勵計劃，根據客戶透過會員卡、購買記錄或其他形式所表現的商品或服務購買數量或金額來提供獎勵。
- Tổ chức chương trình khách hàng thường xuyên, theo đó việc tặng thưởng cho khách hàng căn cứ trên số lượng hoặc trị giá mua hàng hóa, dịch vụ mà khách hàng thực hiện được thể hiện dưới hình thức thẻ khách hàng, phiếu ghi nhận sự mua hàng hóa, dịch vụ hoặc các hình thức khác.

然而，根據新的規定，除了上述情況外，其他經國家商業管理機關批准的促銷形式也不受促銷商品和服務價值上限限制。

Tuy nhiên, theo quy định mới, ngoài các trường hợp nêu trên thì các hình thức khuyến mại khác nếu được cơ quan quản lý nhà nước về thương mại chấp thuận cũng sẽ không bị áp dụng hạn mức tối đa về giá trị hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại.

具體而言，是包括根據第 81/2018/NĐ-CP 號議定第 15 條的規定，在開展促銷活動過程中有使用互聯網、電子設備或信息技術應用的商品或服務促銷活動。

Cụ thể là hoạt động khuyến mại hàng hóa, dịch vụ mà quá trình thực hiện có sử dụng internet, phương tiện, thiết bị điện tử, ứng dụng công nghệ thông tin quy định tại Điều 15 Nghị định 81/2018/NĐ-CP.

## 2. 取消對集中促銷活動執行時間的限制

**Bỏ quy định giới hạn khoảng thời gian thực hiện chương trình khuyến mại tập trung**

# 總結第 128/2024/NĐ-CP 號議定中關於促銷活動的四項新規定

## TỔNG HỢP 4 ĐIỂM MỚI CỦA NGHỊ ĐỊNH 128/2024/NĐ-CP VỀ HOẠT ĐỘNG KHUYẾN MẠI

根據之前第 81/2018/NĐ-CP 號議定第 8 條第 5 款的規定，由國家機關主導的集中促銷活動僅能在特定時間內進行，形式包括按小時、天、週、月或促銷季進行。

Theo quy định tại Khoản 5 Điều 8 Nghị định 81/2018/NĐ-CP trước đây thì hoạt động khuyến mại tập trung do cơ quan nhà nước chủ trì chỉ được tổ chức trong một khoảng thời gian xác định, theo hình thức giờ, ngày, tuần, tháng, mùa khuyến mại.

然而，目前在若干省市已開設了專門銷售正品庫存商品、過季商品和瑕疵商品的商店和中心，這些設施旨在推動當地的旅遊、經濟與社會發展，並促進產品銷售。

Tuy nhiên, trên thực tế hiện nay, các tỉnh, thành phố đã xuất hiện các cửa hàng, trung tâm chuyên bán các sản phẩm chính hãng là hàng tồn kho, hàng lỗi mốt, hàng có nhược điểm,... nhằm phát triển hoạt động du lịch, kinh tế, xã hội của địa phương và đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm.

僅能在特定時間內進行此類促銷活動，會使這些商店和中心無法達到最佳運營效率。

Việc chỉ được thực hiện hoạt động khuyến mại này trong một khoảng thời gian xác định dẫn đến hiệu quả hoạt động của các cửa hàng và trung tâm này là chưa cao.

因此，第 128/2024/NĐ-CP 號議定取消了對上述集中促銷活動的時間限制。

Do đó, Nghị định 128/2024/NĐ-CP đã không còn giới hạn thời gian tổ chức của hoạt động khuyến mại tập trung nêu trên.

### 3. 簡化某些促銷活動的行政通報手續

#### Đơn giản hóa thủ tục hành chính thông báo hoạt động khuyến mại đối với một số hoạt động khuyến mại

與第 81/2018/NĐ-CP 號議定第 17 條第 2 款的規定不同，以下促銷活動不需要執行促銷活動的行政通報手續：

Khác với quy định tại khoản 2 điều 17 Nghị định 81/2018/NĐ-CP không phải thực hiện thủ tục hành chính thông báo thực hiện khuyến mại khi.

商家進行總獎品價值或禮物總價值低於 1 億越南盾（100,000,000 VND）的促銷活動；

Thương nhân thực hiện các chương trình khuyến mại có tổng giá trị giải thưởng, quà tặng dưới 100 triệu đồng;

# 總結第 128/2024/NĐ-CP 號議定中關於促銷活動的四項新規定

## TỔNG HỢP 4 ĐIỂM MỚI CỦA NGHỊ ĐỊNH 128/2024/NĐ-CP VỀ HOẠT ĐỘNG KHUYẾN MẠI

商家僅透過電子商務平台或在線促銷網站進行銷售和促銷活動。

Thương nhân chỉ thực hiện bán hàng và khuyến mại thông qua sàn giao dịch thương mại điện tử, website khuyến mại trực tuyến.

自第 128/2024/NĐ-CP 號議定生效起，商家在進行以下促銷活動時，將無需向國家主管部門通報促銷活動：

Từ thời điểm Nghị định 128/2024/NĐ-CP có hiệu lực thi hành, thương nhân khi thực hiện các hoạt động khuyến mại sau đây sẽ không còn phải thực hiện thông báo hoạt động khuyến mại với cơ quan nhà nước có thẩm quyền:

- 為客戶舉辦文化、藝術、娛樂等活動以及其他以促銷為目的的活動；
- Tổ chức cho khách hàng tham gia các chương trình văn hóa, nghệ thuật, giải trí và các sự kiện khác vì mục đích khuyến mại;
- 提供商品樣品或服務樣品讓客戶免費試用；
- Đưa hàng mẫu, cung ứng dịch vụ mẫu để khách hàng dùng thử không phải trả tiền;
- 免費贈送商品或提供服務；
- Tặng hàng hóa, cung ứng dịch vụ không thu tiền;
- 以低於原銷售或服務價格的價格，並於已通知的促銷期間內銷售商品或提供服務（以折扣形式促銷）；
- Bán hàng, cung ứng dịch vụ với giá thấp hơn giá bán hàng, cung ứng dịch vụ trước đó, được áp dụng trong thời gian khuyến mại đã thông báo (khuyến mại bằng hình thức giảm giá);
- 隨商品銷售或服務供應附贈購物券或服務券；
- Bán hàng, cung ứng dịch vụ có kèm theo phiếu mua hàng, phiếu sử dụng dịch vụ.

隨商品銷售或服務供應附贈抽獎券，讓客戶根據公布的規則和獎項參加比賽獲取獎品；組織常客獎勵計劃，根據客戶透過會員卡、購買記錄或其他形式所表現的商品或服務購買數量或金額來提供獎勵；以及組織常客獎勵計劃，根據客戶透過會員卡、購買記錄或其他形式或透過電子商務交易平台、電子商務交易平台應用程序、線上促銷網站和線上促銷應用程序提供商品、服

# 總結第 128/2024/NĐ-CP 號議定中關於促銷活動的四項新規定

## TỔNG HỢP 4 ĐIỂM MỚI CỦA NGHỊ ĐỊNH 128/2024/NĐ-CP VỀ HOẠT ĐỘNG KHUYẾN MẠI

務的其他形式所表現的商品或服務購買數量或金額來提供獎勵；若不通過電子商務平台銷售或提供服務，則在促銷價值不超過 1 億越南盾的情況下可免於通報。

Bán hàng, cung ứng dịch vụ có kèm theo phiếu dự thi cho khách hàng để chọn người trao thưởng theo thể lệ và giải thưởng đã công bố, Tổ chức chương trình khách hàng thường xuyên, theo đó việc tặng thưởng cho khách hàng căn cứ trên số lượng hoặc trị giá mua hàng hóa, dịch vụ mà khách hàng thực hiện được thể hiện dưới hình thức thẻ khách hàng, phiếu ghi nhận sự mua hàng hóa, dịch vụ hoặc các hình thức khác và Tổ chức chương trình khách hàng thường xuyên, theo đó việc tặng thưởng cho khách hàng căn cứ trên số lượng hoặc trị giá mua hàng hóa, dịch vụ mà khách hàng thực hiện được thể hiện dưới hình thức thẻ khách hàng, phiếu ghi nhận sự mua hàng hóa, dịch vụ hoặc các hình thức khác mà hàng hóa, dịch vụ được bán, cung ứng thông qua sàn giao dịch thương mại điện tử, ứng dụng sàn giao dịch thương mại điện tử, website khuyến mại trực tuyến và ứng dụng khuyến mại trực tuyến.”. trường hợp không cung ứng qua sàn thương mại điện tử thì giá trị khuyến mãi 100tr trở xuống mới được miễn thông báo.

對於需申報的促銷活動對象之規定進行調整，旨在簡化行政管理程序，並為企業開展促銷活動創造更便捷的條件。

Việc điều chỉnh quy định về đối tượng cần thông báo hoạt động khuyến mại này nhằm đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho doanh nghiệp trong quá trình thực hiện các hoạt động khuyến mại.

#### 4. 修改部分關於公布結果、頒發獎項及報告促銷活動結果的規定

##### Sửa đổi một số quy định về việc công bố kết quả, trao thưởng và báo cáo kết quả thực hiện chương trình khuyến mại

與第 81/2018/NĐ-CP 號議定的規定相比，有關促銷活動結果的公布、獎項發放及活動結果報告有以下幾項新的變更：

So với quy định tại Nghị định 81/2018/NĐ-CP, việc công bố kết quả, trao thưởng và báo cáo kết quả thực hiện chương trình khuyến mại có một số điểm mới như sau:

# 總結第 128/2024/NĐ-CP 號議定中關於促銷活動的四項新規定

## TỔNG HỢP 4 ĐIỂM MỚI CỦA NGHỊ ĐỊNH 128/2024/NĐ-CP VỀ HOẠT ĐỘNG KHUYẾN MẠI

<p>標準 Tiêu chí</p>	<p>第 81/2018/NĐ-CP 號議定第 21 條的舊規定 Quy định cũ tại Điều 21 Nghị định 81/2018/NĐ-CP</p>	<p>第 128/2024/NĐ-CP 號議定第 1 條第 7 款的修改補充規定 Quy định sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Nghị định 128/2024/NĐ-CP</p>
<p>1. 公布結果與頒發獎項 Công bố kết quả, trao thưởng</p>	<p>促銷活動結果的公布及獎項的頒發期限不得超過促銷活動結束日起 45 天。 Thời hạn công bố kết quả trúng thưởng và trao giải thưởng của chương trình không được vượt quá 45 ngày kể từ ngày kết thúc thời gian thực hiện khuyến mại.</p>	<p>除法律規定的不可抗力因素外，促銷活動結果的公布及獎項的頒發期限不得超過促銷活動結束日起 45 天。 Thời hạn công bố kết quả trúng thưởng và trao giải thưởng của chương trình không được vượt quá 45 ngày kể từ ngày kết thúc thời gian thực hiện khuyến mại, trừ các trường hợp bất khả kháng theo quy định của pháp luật.</p>
<p>2. 報告促銷活動結果 Báo cáo kết quả thực hiện chương trình khuyến mại</p>		
<p>2.1. 不需要報告的對象 Đối tượng không phải thực hiện báo cáo</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 為客戶舉辦文化、藝術、娛樂等活動以及其他以促銷為目的的活動；</li> <li>- 提供商品或服務樣品，讓客戶免費試用；</li> <li>- 贈送不收取任何費用的商品或服務；</li> <li>- 以低於原銷售或服務價格的價格，並於已通知的促銷期間內銷售商品或提供服務（以折扣形式促銷）；</li> <li>- 隨商品銷售或服務供應附贈購物券或服務券；</li> <li>- 組織常客獎勵計劃，根據客戶透過會員卡、購買記錄或其他形式所表現的商品或服務購買數量或金額來提供獎勵；</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 為客戶舉辦文化、藝術、娛樂等活動以及其他以促銷為目的的活動；</li> <li>- 提供商品或服務樣品，讓客戶免費試用；</li> <li>- 贈送不收取任何費用的商品或服務；</li> <li>- 以低於原銷售或服務價格的價格，並於已通知的促銷期間內銷售商品或提供服務（以折扣形式促銷）；</li> <li>- 隨商品銷售或服務供應附贈購物券或服務券；</li> <li>- 組織常客獎勵計劃，根據客戶透過會員卡、購買記錄或其他形式所表現的商品或服務購買數量或金額來提供獎勵；</li> </ul>

# 總結第 128/2024/NĐ-CP 號議定中關於促銷活動的四項新規定

## TỔNG HỢP 4 ĐIỂM MỚI CỦA NGHỊ ĐỊNH 128/2024/NĐ-CP VỀ HOẠT ĐỘNG KHUYẾN MẠI

標準 Tiêu chí	第 81/2018/NĐ-CP 號議定第 21 條的舊規定 Quy định cũ tại Điều 21 Nghị định 81/2018/NĐ-CP	第 128/2024/NĐ-CP 號議定第 1 條第 7 款的修改補充規定 Quy định sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Nghị định 128/2024/NĐ-CP
	<ul style="list-style-type: none"><li>- Tổ chức cho khách hàng tham gia các chương trình văn hóa, nghệ thuật, giải trí và các sự kiện khác vì mục đích khuyến mại;</li><li>- Đưa hàng mẫu, cung ứng dịch vụ mẫu để khách hàng dùng thử không phải trả tiền;</li><li>- Tặng hàng hóa, cung ứng dịch vụ không thu tiền;</li><li>- Bán hàng, cung ứng dịch vụ với giá thấp hơn giá bán hàng, cung ứng dịch vụ trước đó, được áp dụng trong thời gian khuyến mại đã thông báo (khuyến mại bằng hình thức giảm giá);</li><li>- Bán hàng, cung ứng dịch vụ có kèm theo phiếu mua hàng, phiếu sử dụng dịch vụ;</li><li>- Tổ chức chương trình khách hàng thường xuyên, theo đó việc tặng thưởng cho khách hàng căn cứ trên số lượng hoặc trị giá mua hàng hóa, dịch vụ mà khách hàng thực hiện được thể hiện dưới hình thức thẻ khách hàng, phiếu ghi nhận sự mua hàng hóa, dịch vụ hoặc các hình thức khác.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- 附有參賽券的商品銷售或服務提供，讓客戶根據已公布的規則和獎項參加比賽（或類似的比賽與頒獎方式）。</li><li>- Tổ chức cho khách hàng tham gia các chương trình văn hóa, nghệ thuật, giải trí và các sự kiện khác vì mục đích khuyến mại;</li><li>- Đưa hàng mẫu, cung ứng dịch vụ mẫu để khách hàng dùng thử không phải trả tiền;</li><li>- Tặng hàng hóa, cung ứng dịch vụ không thu tiền;</li><li>- Bán hàng, cung ứng dịch vụ với giá thấp hơn giá bán hàng, cung ứng dịch vụ trước đó, được áp dụng trong thời gian khuyến mại đã thông báo (khuyến mại bằng hình thức giảm giá);</li><li>- Bán hàng, cung ứng dịch vụ có kèm theo phiếu mua hàng, phiếu sử dụng dịch vụ;</li><li>- Tổ chức chương trình khách hàng thường xuyên, theo đó việc tặng thưởng cho khách hàng căn cứ trên số lượng hoặc trị giá mua hàng hóa, dịch vụ mà khách hàng thực hiện được thể hiện dưới hình thức thẻ khách hàng, phiếu ghi nhận sự mua hàng hóa, dịch vụ hoặc các hình thức khác;</li><li>- Bán hàng, cung ứng dịch vụ có kèm theo phiếu dự thi cho khách hàng để chọn người trao</li></ul>



# 總結第 128/2024/NĐ-CP 號議定中關於促銷活動的四項新規定

## TỔNG HỢP 4 ĐIỂM MỚI CỦA NGHỊ ĐỊNH 128/2024/NĐ-CP VỀ HOẠT ĐỘNG KHUYẾN MẠI

標準 Tiêu chí	第 81/2018/NĐ-CP 號議定第 21 條的舊規定 Quy định cũ tại Điều 21 Nghị định 81/2018/NĐ-CP	第 128/2024/NĐ-CP 號議定第 1 條第 7 款的修改補充規定 Quy định sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Nghị định 128/2024/NĐ-CP
		thưởng theo thể lệ và giải thưởng đã công bố (hoặc các hình thức tổ chức thi và trao thưởng khác tương đương).
2.2. 無人中獎的隨機抽獎活動報告規定 Quy định báo cáo đối với giải thưởng không có người trúng thưởng trong chương trình khuyến mại mang tính chất may rủi	商家必須在指定期限內按獎項公布價值繳納無人中獎獎項的 50%。 Thời hạn thương nhân phải nộp khoản tiền 50% giá trị đã công bố của giải thưởng không có người trúng thưởng	自收到管理機構的繳納決定起的 15 個工作日內 Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ khi nhận được quyết định thu nộp của cơ quan quản lý nhà nước
	繳納國庫的報告義務 Nghĩa vụ báo cáo kết quả thực hiện nộp ngân sách nhà nước	商家需在繳納國庫日起 10 天內，向發出繳納決定的管理機構提交書面報告 Trong vòng 10 ngày kể từ ngày nộp ngân sách nhà nước, thương nhân có trách nhiệm gửi văn bản báo cáo cho cơ quan quản lý nhà nước ra quyết định thu nộp
		沒有規定 Không quy định

## 聯絡方式 / Liên lạc chúng tôi



越南台灣商會聯合總會  
投資經營委員會 孔祥平主委

☎ M +84 907 216 188

☎ T +84 28 3975 6888

☎ F +84 28 3860 3999

✉ [business@everwin-group.com](mailto:business@everwin-group.com)

[www.everwin-group.com](http://www.everwin-group.com)

越南台灣商會聯合總會

